**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Bài 10: Vui đến trường**

**Bài đọc 1: Bài hát tới trường** tiết: 91, 92

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng / phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, hiểu ý câu thơ (*- Còn bài thơ hay?/ - Ở ngay dưới mũ*). Hiểu ý nghĩa của bài: Đi học thật là vui. Đến trường là niềm vui lớn của trẻ thơ.

 - Phân biệt đúng các từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm.

      - Nhận diện được những từ ngữ chỉ đặc điểm, trả lời câu hỏi *Thế nào?*

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất**

1. *Năng lực:* Hình thành các năng lực chung; phát triển năng lực ngôn ngữ; phát triển năng lực văn học (biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp; biết liên hệ nội dung bài với HĐ học tập, rèn luyện của bản thân: thích đi học, sẵn sàng tuân thủ nề nếp học tập, mong muốn học tập tốt, tìm thấy niềm vui, niềm hạnh phúc trong học tập).
2. *Phẩm chất:* Bồi dưỡng sự ham học, chăm ngoan, yêu thương bè bạn. Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, yêu thích việc đến trường, tham gia những tiết học vui, cố găng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, tivi.
2. **Học sinh:** SGK, VBT, ĐDHT để chơi trò chơi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động. 5’**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh phần *Chia sẻ*, nêu nội dung các bức tranh, cho biết các bạn nhỏ đang làm gì, vẻ mặt của các bạn như thế nào.  - GV chốt: Các bạn nhỏ trong tranh cùng nhau đi học, đọc sách, ngồi trong lớp học bài và vẻ mặt của các bạn rất vui vẻ.  - GV dẫn vào chủ điểm *Vui đến trường*. | - HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh. |
| 1.2. Dạy bài mới  **BÀI ĐỌC 1: BÀI HÁT TỚI TRƯỜNG**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Bài hát tới trường* hôm nay chúng ta học sẽ cho cổ vũ tinh thần học tập và yêu thương bạn bè của các em.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **HĐ: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Bài hát tới trường*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HSHTT đọc lại toàn bài.  **HĐ: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ: Bài thơ khích lệ các bạn nhỏ đến trường, chăm ngoan, sạch đẹp, yêu thương bạn bè.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.    - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **TIẾT 2**  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận biết các từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.  **Cách tiến hành:**  **BT 1:**  - GV nêu nhanh YC của BT 1, gọi HS trả lời, chốt đáp án, YC HS viết vào vở:  a) Áo quần **sạch sẽ**.  🡪 Từ in đậm ***sạch sẽ*** miêu tả đặc điểm của *áo quần*.  b) Bầu trời **trong xanh**.  🡪 Từ in đậm ***trong xanh*** miêu tả đặc điểm của *bầu trời*.  **BT 2:**  - GV đọc CH của BT 2, mời một số HS trả lời.  - GV hướng dẫn HS: Câu hỏi *Là gì?* sẽ cho câu trả lời là sự vật, hiện tượng, con người, định nghĩa, v... Câu hỏi *Làm gì?* sẽ cho câu trả lời là hành động. Chỉ có câu hỏi *Thế nào?* mới cho câu trả lời về tính chất, đặc điểm của sự vật, hiện tượng, cho câu trả lời là các từ miêu tả.  - GV chốt đáp án: Các từ miêu tả đặc điểm ở BT 1 trả lời cho câu hỏi *Thế nào?*.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  **BT 3:**  - GV mời 2 HS lên bảng, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ sự vật, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ đặc điểm.  - GV yêu cầu các HS còn lại làm BT vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - GV nhận xét, chữa bài.  + Từ ngữ chỉ sự vật: *áo quần, gương mặt, bàn chân, bầu trời, bài thơ, bạn bè*.  + Từ ngữ chỉ đặc điểm: *hay, đông đủ, vội, đẹp, trong xanh, sạch sẽ*.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò). 5’**  **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau. | - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HSHTT đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.    - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1:   * HS 1: Các bạn trong bài thơ cùng nhau đi đâu? * HS 2: Các bạn trong bài thơ cùng nhau đi học.   + Câu 2:   * HS 2: Các bạn hỏi nhau những gì trên đường? * HS 1: Các bạn hỏi nhau trên đường: *Thước kẻ bạn đâu? Cây bút bạn đâu? Lọ đầy mực viết chưa? Có đem không? Bài thơ hay để ở đâu?*.   + Câu 3:   * HS 1: Em hiểu hai câu thơ “Còn bài thơ hay? Ở ngay dưới mũ” như thế nào? Chọn ý đúng:   a) Bạn nhỏ chép bài thơ vào mũ.  b) Bạn nhỏ chép bài thơ, để dưới mũ.  c) Bạn nhỏ thuộc lòng bài thơ trong đầu.   * HS 2: c) Bạn nhỏ thuộc lòng bài thơ trong đầu.   - HS lắng nghe, nhận xét.    - HS nghe, trả lời CH, viết vào vở đáp án đúng.    - Một số HS trả lời CH.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.    - 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - Các HS còn lại làm BT vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - HS nghe và sửa bài theo GV.    - 1 HS phát biểu. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, chuẩn bị cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………...

.……………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………